

MARKET LENS

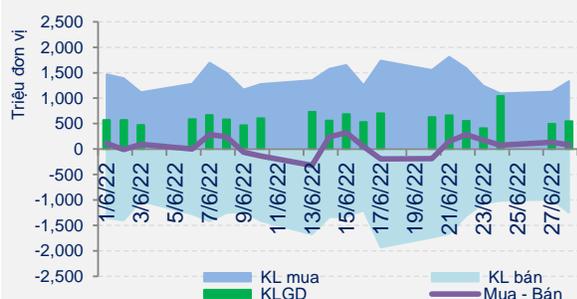
Phiên giao dịch ngày:

28/6/2022

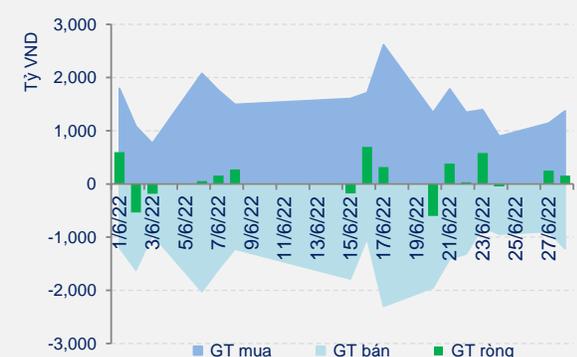
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,218.10	275.93
% Thay đổi	↑ 1.27%	↓ -0.45%
KLGD (CP)	550,784,089	59,732,964
GTGD (tỷ đồng)	14,403.27	1,172.45
Tổng cung (CP)	1,253,740,800	90,363,400
Tổng cầu (CP)	1,334,896,800	80,786,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	29,316,700	271,700
KL mua (CP)	35,416,900	1,653,320
GT mua (tỷ đồng)	1,373.36	14.58
GT bán (tỷ đồng)	1,215.86	9.12
GT ròng (tỷ đồng)	157.50	5.45

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng điểm trong phiên thứ hai liên tiếp với mức tăng khá tốt và thanh khoản cũng được cải thiện và hiện xấp xỉ mức trung bình 20 phiên gần nhất.

Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 15,28 điểm (+1,27%) lên 1.218,1 điểm. Độ rộng trên sàn HOSE là tích cực với 326 mã tăng (27 mã tăng trần), 53 mã tham chiếu, 136 mã giảm (3 mã giảm sàn). HNX-Index tăng 3,45 điểm (+1,23%) lên 283,87 điểm. Độ rộng trên sàn HNX là tích cực với 130 mã tăng (12 mã tăng trần), 53 mã tham chiếu, 65 mã giảm (4 mã giảm sàn).

Thị trường giao dịch khá giằng co trong phiên giao dịch sáng nhưng lực cầu gia tăng từ cuối phiên sáng trở đi giúp chỉ số lấy lại sắc xanh và đà tăng mạnh lên trong phiên chiều giúp chỉ số kết phiên ở gần mức cao nhất.

Nhóm vốn hóa lớn thuộc VN30 (+1,33%) tiếp tục tăng mạnh hơn so với thị trường chung với 23/30 mã tăng giá, với sự xuất sắc của các cổ phiếu ngân hàng, tiêu biểu nhất có thể kể đến như BID (+6%), STB (+4,9%), CTG (+4,3%), HDB (+3,9%), VPB (+3,8%)... Các cổ phiếu thuộc các ngành khác đều có mức tăng tích cực như FPT (+3,7%), BVH (+2,2%), MWG (+1,8%), GAS (+1,4%)...

Càng về cuối phiên, nhóm dầu khí càng trở nên tích cực hơn khi đà tăng lan tỏa ra nhiều mã BSR (+2,8%), PVS (+3,3%), PVD (+1,7%), PLX (+0,7%)...

Nhóm cổ phiếu chứng khoán đi ngược với xu hướng thị trường khi đồng loạt giảm trong phiên hôm nay như VND (-0,5%), SSI (-1,3%), VCI (-2,8%), SHS (-2%)...

Sau phiên tích cực hôm qua, nhóm thép đã gặp áp lực bán và đồng loạt đảo chiều xuống sắc đỏ HPG (-1,7%), NKG (-1,1%), HSG (-1,5%)...

Nhóm thủy sản cũng điều chỉnh giảm với VHC (-0,8%), IDI (-2,5%), CMX (-3,2%), MPC (-0,8%)...

Khối ngoại mua ròng trên HOSE với giá trị ròng đạt 155,02 tỷ đồng. Mã được mua ròng nhiều nhất là CTG với 106,8 tỷ đồng tương ứng với 4 triệu cổ phiếu, tiếp theo là MSN với 63,7 tỷ đồng tương ứng với 564,7 nghìn cổ phiếu và DPM với 47 tỷ đồng tương ứng với 968,5 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HPG là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 118,5 tỷ đồng tương ứng với 5,3 triệu cổ phiếu.

Trên thị trường phái sinh, các hợp đồng tương lai VN30 đang thấp hơn chỉ số cơ sở VN30 từ 12 điểm đến 18 điểm, cho thấy các trader vẫn nghi ngại về khả năng thị trường có thể sớm điều chỉnh trở lại.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 28/6/2022

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



VN-Index (+1,27%) tăng khá tốt trong phiên thứ hai liên tiếp với thanh khoản khớp lệnh được cải thiện lên mức xấp xỉ mức trung bình 20 phiên gần nhất. Kết hợp với diễn biến trong phiên hôm nay có thể thấy là bên mua đang dần có sự nhập cuộc trở lại đã giúp đẩy chỉ số cũng như thanh khoản lên những mức cao.

Trên góc nhìn kỹ thuật, với phiên giảm mạnh vào ngày 10/6 qua đó đánh mất ngưỡng tâm lý 1.300 điểm (fibonacci retracement 38,2% sóng điều chỉnh a) thì VN-Index đã xác nhận kết thúc sóng hồi phục b để chuyển sang sóng điều chỉnh c với target theo lý thuyết quanh ngưỡng 1.130 điểm (fibonacci extension 50% sóng điều chỉnh a). Tuy nhiên, thị trường đã hãm bớt đà rơi sau khi test ngưỡng hỗ trợ 1.160 điểm (đáy sóng điều chỉnh a) trong ba phiên và hồi phục trở lại kể từ đây.

Với việc sóng điều chỉnh c chạm ngưỡng 1.160 điểm (đáy sóng điều chỉnh a) rồi hồi phục từ đây nên có khả năng là bộ 3 sóng điều chỉnh a-b-c lần này đang đi theo dạng Flat (3-3-5). Theo đó, sóng điều chỉnh c mới đang ở nhịp thứ tư và vẫn có khả năng sẽ còn một nhịp thứ 5 nữa để kết thúc cấu trúc sóng lần này (theo kịch bản Expanded Flat).

Trong kịch bản tích cực hơn (Regular Flat) và đáy sóng c đã tạo xong thì thị trường có thể tiếp tục đà hồi phục để hướng đến ngưỡng tâm lý 1.300 điểm và đây cũng là đường viền cổ (neckline) của mô hình hai đáy quanh 1.160 điểm.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục duy trì đà hồi phục trong phiên hôm nay, VN-Index đã thoát xa vùng đáy ngắn hạn 1.160. Với quá trình hồi phục liên tiếp có thể kỳ vọng ngưỡng hỗ trợ 1.160 đã hình thành vùng đáy ngắn hạn của đợt điều chỉnh lần này. Kịch bản có thể hình thành là thị trường sẽ dần hồi phục theo mẫu hình W và hướng tới vùng 1.300 điểm và bắt đầu quá trình tạo nền tích lũy rộng với ngưỡng hỗ trợ VN-Index 1.160 điểm và ngưỡng kháng cự 1.300 điểm. Thị trường đang giao dịch với khối lượng có xu thế giảm dần, chúng tôi kỳ vọng thị trường sẽ bắt đầu quá trình tích lũy cạn kiệt với vùng đáy 1.160 và tạo ra nền tảng tích lũy chặt chẽ dần.

Với góc nhìn dài hạn, với kỳ vọng thị trường sẽ tạo vùng tích lũy rộng sẽ có nhiều cổ phiếu cơ bản tốt tạo nền và mở ra cơ hội đầu tư mới, ở vùng giá hiện tại mặt bằng giá cổ phiếu vẫn đang hấp dẫn bởi định giá P/E đang thấp trong bối cảnh đà hồi phục của nền kinh tế sau đại dịch vẫn được duy trì, nhiều doanh nghiệp niêm yết được dự báo tiếp tục đà tăng trưởng lợi nhuận trong Quý 2. Các nhà đầu tư giá trị và dài hạn có thể tìm kiếm cơ hội giải ngân ở giai đoạn này. Với quan điểm thị trường đang hình thành vùng tích lũy, các nhà đầu tư dài hạn nên cân nhắc giải ngân từng phần bởi quá trình tích lũy sẽ có thể kéo dài.

Với góc nhìn ngắn hạn hơn, VN-Index kiểm tra ngưỡng hỗ trợ 1.160 thành công và đang trong xu hướng hồi phục hướng về vùng 1.300 và sẽ tạo ra nhiều cơ hội mua ngắn hạn. Nhà đầu tư ngắn hạn có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi trong trang tiếp theo để đưa ra quyết định trong thời gian này.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 28/6/2022

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu TTM	T.trường Lợi nhuận TTM	
PHR	70	65.5-67.5	73-75	61	12.6	30.5%	252.3%	Theo dõi chờ giải ngân
BVS	18.7	18-18.7	24-25	16	5.1	17.3%	-23.6%	Theo dõi giải ngân khi có điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 18.5+-
IPA	19.4	18.5-19.6	22-23	18	2.0	33.7%	97.7%	Theo dõi giải ngân khi có điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 18.7+-
KBC	32.45	30.5-31.4	36-37	29	25.3	-65.5%	-19.8%	Theo dõi chờ giải ngân
VPI	63.9	63-64.5	76	59	34.0	415.7%	822.5%	Mua trên nền chờ bùng nổ vượt đỉnh
PLC	25	23.5-24.5	27-28.5	22	13.5	26.7%	-14.0%	Theo dõi giải ngân khi có điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 23.7+-
HBC	18.1	17.5-18.3	20.5-21	15.5	42.2	31.8%	75.8%	Theo dõi giải ngân khi có điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 18+-+-

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/06/2022	VGC	53.5	49.2	61-63	50	8.74%	Nắm giữ
23/06/2022	GEX	20.9	18.6	22-24	19	12.37%	Nắm giữ
23/06/2022	TCH	11.5	10.55	13-13.5	10.3	9.00%	Nắm giữ
23/06/2022	MBS	17.5	16.4	20-21	15	6.71%	Nắm giữ
23/06/2022	PNJ	129.5	120.5	140-145	117	7.47%	Nắm giữ
23/06/2022	SCR	9.6	8.89	11-11.5	8.7	7.99%	Nắm giữ
27/06/2022	DBC	20.8	18.55	21-22	18.5	12.13%	Nắm giữ
27/06/2022	TCD	11	10.15	13-14	8.9	8.37%	Nắm giữ
28/06/2022	EVF	10.2	9.99	13-14	8.8	2.10%	Giải ngân giá 9.99



TIN VÍ MÔ

Thu phí tự động hoàn toàn các tuyến đường cao tốc từ 1/8

Phó Thủ tướng Lê Văn Thành yêu cầu triển khai việc thu phí tự động không dừng tại các tuyến đường cao tốc từ 1/8. Việc xây dựng dự thảo Chỉ thị về việc dán thẻ đối với phương tiện giao thông phải trình Thủ tướng trước 30/6.

Vốn FDI giảm tháng thứ 5 liên tiếp

Tổng vốn FDI đăng ký cấp mới, điều chỉnh và vốn góp mua cổ phần đạt trên 14 tỷ USD, giảm gần 9% so với cùng kỳ 2021. Đây là tháng thứ 5 liên tiếp ghi nhận vốn FDI đăng ký giảm. Vốn FDI thực hiện nửa đầu năm đạt hơn 10 tỷ USD, tăng gần 9% so với cùng kỳ năm trước.

Sản xuất, kinh doanh 6 tháng cuối năm: Nhiều hiệp hội, ngành hàng kêu khó!

Kết quả sản xuất, kinh doanh 6 tháng đầu năm 2022 khả quan, nhưng nhiều hiệp hội, ngành hàng cho biết, doanh nghiệp đang gặp khó do thiếu đơn hàng, tồn kho cao.

Kiểm soát lạm phát không thể tăng lãi suất, siết tín dụng

Câu chuyện về lạm phát đang nóng lên trên toàn cầu, và bản thân nền kinh tế Việt Nam cũng đang đối mặt với nhiều áp lực. Tuy nhiên theo đánh giá chung, vấn đề lạm phát của Việt Nam chưa thể nói là quá nặng nề, nhiều chuyên gia kinh tế đã phản bác đề nghị tăng lãi suất, siết chặt tiền tệ để chống lạm phát được đưa ra gần đây.

Chủ tịch Phan Văn Mai chỉ đạo khẩn liên quan đến Dự án đường Vành đai 3

Dự án đường Vành đai 3 TP HCM được Quốc hội thông qua Nghị quyết về Chủ trương đầu tư hồi giữa tháng 6-2022. Theo Nghị quyết, UBND TP HCM chịu trách nhiệm là cơ quan đầu mối tổ chức thực hiện bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ toàn dự án.

Phó Thủ tướng: Dự kiến GDP quý II tăng 6,38%

Phó Thủ tướng Lê Văn Thành thông tin GDP 6 tháng đầu năm và cả năm nay dự kiến tăng trưởng lần lượt là 6,38% và 6,5-7%. Việt Nam sẽ đầu tư khoảng 2.000 km đường bộ cao tốc với tổng nguồn lực gần 20 tỷ USD trong giai đoạn 2021-2025. Phó Thủ tướng Lê Văn Thành khẳng định Việt Nam cam kết tạo lập môi trường kinh doanh tốt nhất cho nhà đầu tư.

TIN DOANH NGHIỆP

Hợp ĐHCĐ Vietnam Airlines: Chi phí nhiên liệu tăng nhanh hơn doanh thu

Vietnam Airlines dự kiến sẽ lỗ ròng 9.335 tỷ đồng trong năm nay, giảm 23,5% so với khoản lỗ năm trước. Giá dầu tăng cao là nguyên nhân chính khiến Ban lãnh đạo cho rằng kế hoạch lỗ 10.000 tỷ đồng vẫn là thách thức.

Chủ tịch ITA bày tỏ sự vô lý khi bị buộc phá sản

Tòa án huyện Đức Hòa và tỉnh Long An yêu cầu ITA liên đới cùng VietNam Land trả nợ cho Quốc Linh số tiền hơn 21 tỷ đồng. Doanh nghiệp đã đề nghị xem xét vụ án theo thủ tục giám đốc thẩm gửi Tòa án nhân dân cấp cao tại TP HCM lần 2 nhưng chưa được phản hồi. Cổ phiếu ITA giảm sàn với dự bán hàng triệu đơn vị sau thông tin bị tòa án mở thủ tục phá sản.

Chứng khoán Trí Việt thay thế hàng loạt lãnh đạo sau ĐHCĐ thường niên 2022

Chứng khoán Trí Việt đã miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT với các cá nhân gồm ông Nguyễn Tiến Sơn, ông Đỗ Đức Nam và ông Đỗ Thanh Hà. Đơn vị bầu bổ sung ông Phan Lê Thành Long và ông Phạm Văn Khiêm giữ chức vụ Thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2022-2026.

Danh sách thoái vốn của SCIC 2022 vắng bóng FPT, SAB, NTP, BMI, BVH

Danh sách thoái vốn 2022 của SCIC có 101 đơn vị và không có tên Nhựa Tiền Phong, Bảo Minh, Bảo Việt, Vinatex... Mới đây, SCIC triển khai thoái vốn tại Địa ốc Vĩnh Long, Thiết bị phụ tùng Sài Gòn, Tổng công ty Thăng Long, Vật liệu xây dựng Bến Tre.

HAX chốt quyền chia cổ tức tổng tỷ lệ 20%

CTCP Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh (HOSE: HAX) thông báo chốt danh sách chia cổ tức năm 2021 bằng tiền và cổ phiếu vào ngày 22/07, tổng tỷ lệ 20%. Ngày giao dịch không hưởng quyền là 21/07.

ĐHCĐ PET: Doanh thu từ Apple sẽ gánh cho sự suy giảm từ Samsung

"Với doanh số và lợi nhuận tăng trưởng như vừa qua, nếu giữ nguyên vốn thị Petrosetco sẽ đối mặt với bài toán khó khăn trong việc vay vốn để thúc đẩy tăng trưởng, đáp ứng cho các nhà cung ứng", Chủ tịch Phùng Tuấn Hà cho biết tại ĐHCĐ thường niên 2022 của Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí (Petrosetco, HOSE: PET) được tổ chức vào sáng ngày 28/06.

Vinasun: Gian nan tìm lại "ánh mặt trời"

Từ thời hoàng kim với hàng chục nghìn tài xế, doanh thu cả nghìn tỷ đồng, ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 cộng với sự giành giật thị phần từ dịch vụ taxi công nghệ đã khiến lợi nhuận của Vinasun sụt giảm nghiêm trọng, thậm chí âm nhiều quý, nhân sự chỉ còn hơn nghìn người.

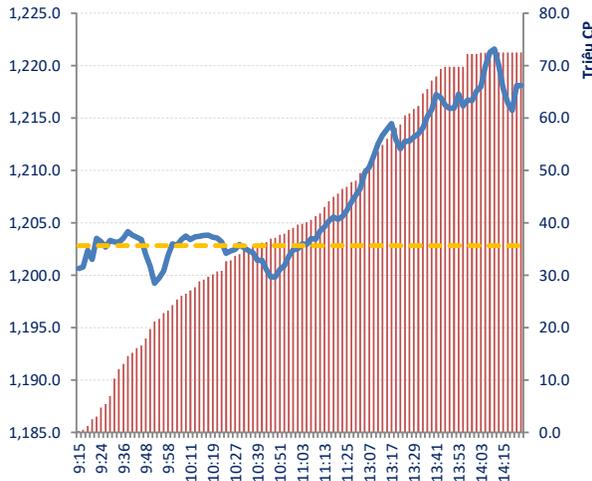
CEO Giao Hàng Siêu Việt và hành trình khởi nghiệp trong "đại dương đỏ"

Ở tuổi 30, Hà Văn Thắng chọn bỏ công việc với mức thu nhập đáng mơ ước với nhiều thanh niên để khởi nghiệp xây dựng chuỗi mạng lưới bưu cục chuyển phát nhượng quyền.

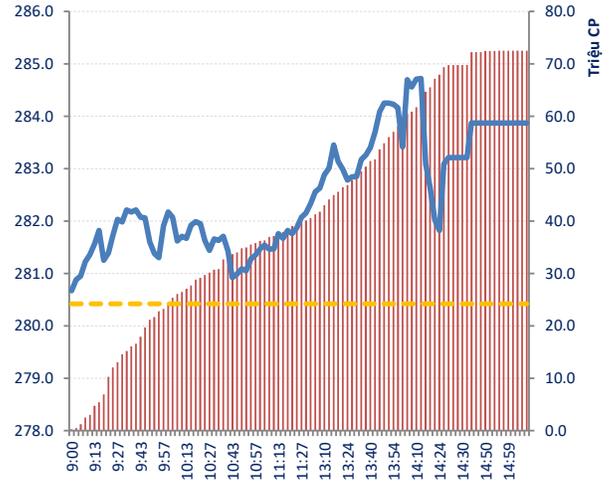


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



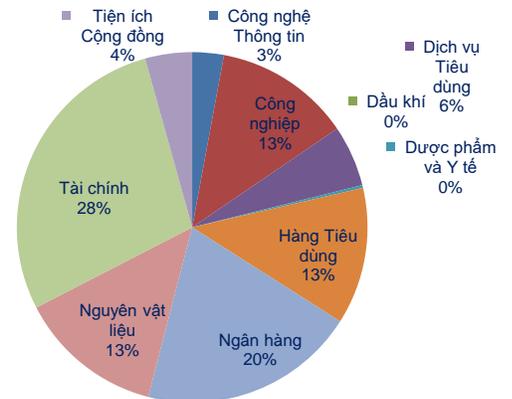
KLGD và HNX-Index trong phiên



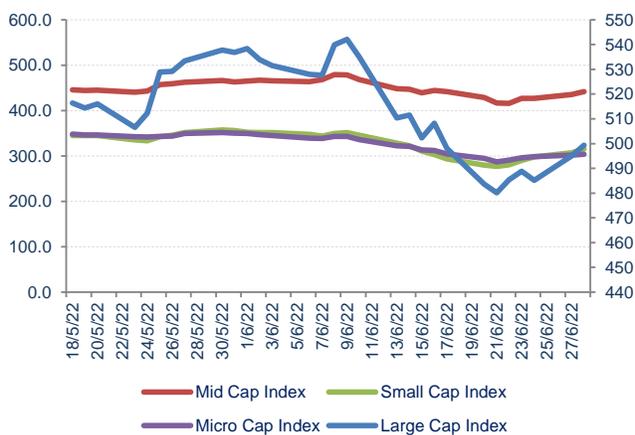
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



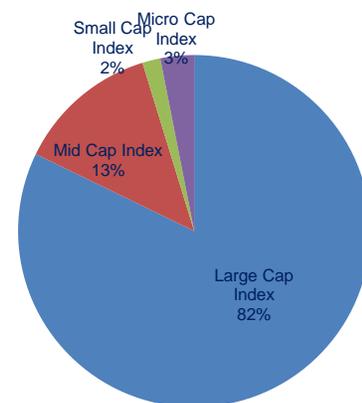
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	CTG	4,047,200	HPG	5,270,700
2	VND	2,385,600	VNM	1,309,900
3	GEX	1,850,900	SSI	871,000
4	DPM	968,500	E1VFN30	764,800
5	POW	944,400	NVL	710,700

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHS	1,000,600	EID	67,300
2	TNG	132,000	BVS	29,800
3	PVS	78,000	PSD	23,000
4	SD5	55,700	CEO	10,000
5	IVS	30,600	IDC	7,664

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
STB	21.50	22.55	↑ 4.88%	2,594,750
VND	18.40	18.30	↓ -0.54%	2,385,590
LPB	12.60	13.40	↑ 6.35%	1,897,940
POW	13.85	13.90	↑ 0.36%	1,887,690
HPG	22.90	22.50	↓ -1.75%	1,783,830

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVS	24.60	25.40	↑ 3.25%	8,160,676
SHS	15.00	14.70	↓ -2.00%	7,173,518
CEO	27.20	29.90	↑ 9.93%	6,382,794
TNG	30.60	31.50	↑ 2.94%	6,378,705
HUT	27.20	27.70	↑ 1.84%	4,778,277

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NVT	12.15	13.00	0.85	↑ 7.00%
FIT	6.30	6.74	0.44	↑ 6.98%
DQC	22.20	23.75	1.55	↑ 6.98%
LDG	8.17	8.74	0.57	↑ 6.98%
TGG	5.61	6.00	0.39	↑ 6.95%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
API	33.00	36.30	3.30	↑ 10.00%
CEO	27.20	29.90	2.70	↑ 9.93%
VNC	37.40	41.10	3.70	↑ 9.89%
BII	4.10	4.50	0.40	↑ 9.76%
BDB	10.50	11.50	1.00	↑ 9.52%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ITA	8.30	7.72	-0.58	↓ -6.99%
BBC	100.40	93.40	-7.00	↓ -6.97%
ANV	57.50	53.50	-4.00	↓ -6.96%
GMC	22.40	20.90	-1.50	↓ -6.70%
THI	25.20	23.75	-1.45	↓ -5.75%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
QTC	15.00	13.50	-1.50	↓ -10.00%
SDG	27.10	24.40	-2.70	↓ -9.96%
ALT	26.30	23.70	-2.60	↓ -9.89%
VSA	29.80	27.00	-2.80	↓ -9.40%
CTT	15.40	14.00	-1.40	↓ -9.09%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	2,594,750	11.6%	2,089	10.3	1.1
VND	2,385,590	12.3%	433	42.5	1.5
LPB	1,897,940	20.5%	2,689	4.7	0.9
POW	1,887,690	6.2%	851	16.3	1.0
HPG	1,783,830	41.0%	7,985	2.9	1.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	8,160,676	5.3%	1,409	17.5	0.9
SHS	7,173,518	25.5%	2,068	7.3	0.9
CEO	6,382,794	4.3%	571	47.7	2.0
TNG	6,378,705	18.1%	2,591	11.8	2.1
HUT	4,778,277	4.8%	549	49.6	2.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
NVT	↑ 7.0%	-11.8%	(632)	-	2.0
FIT	↑ 7.0%	3.6%	562	11.2	0.4
DQC	↑ 7.0%	2.7%	906	24.5	0.7
LDG	↑ 7.0%	4.5%	596	13.7	0.6
TGG	↑ 7.0%	29.9%	3,978	1.4	0.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
API	↑ 10.0%	32.2%	6,421	5.1	1.4
CEO	↑ 9.9%	4.3%	571	47.7	2.0
VNC	↑ 9.9%	12.5%	3,022	12.4	1.5
BII	↑ 9.8%	3.1%	345	11.9	0.3
BDB	↑ 9.5%	11.9%	1,437	7.3	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CTG	4,047,200	12.9%	2,558	10.0	1.3
VND	2,385,600	12.3%	433	42.5	1.5
GEX	1,850,900	5.5%	1,364	14.9	0.8
DPM	968,500	49.4%	12,931	3.8	1.6
POW	944,400	6.2%	851	16.3	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	1,000,600	25.5%	2,068	7.3	0.9
TNG	132,000	18.1%	2,591	11.8	2.1
PVS	78,000	5.3%	1,409	17.5	0.9
SD5	55,700	4.5%	829	11.0	0.5
IVS	30,600	5.3%	527	13.8	0.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	354,465	20.8%	4,853	15.4	3.0
VIC	281,468	-1.6%	(624)	-	2.1
VHM	276,502	31.4%	8,807	7.2	2.0
GAS	218,956	19.6%	5,262	21.7	3.9
MSN	160,881	27.9%	7,042	16.0	4.4

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	25,650	9.0%	1,373	62.3	4.0
THD	19,985	12.4%	2,155	26.5	3.1
NVB	17,484	0.0%	0	87,496.1	3.0
IDC	14,670	13.2%	2,183	22.4	2.8
BAB	13,180	8.2%	981	17.8	1.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

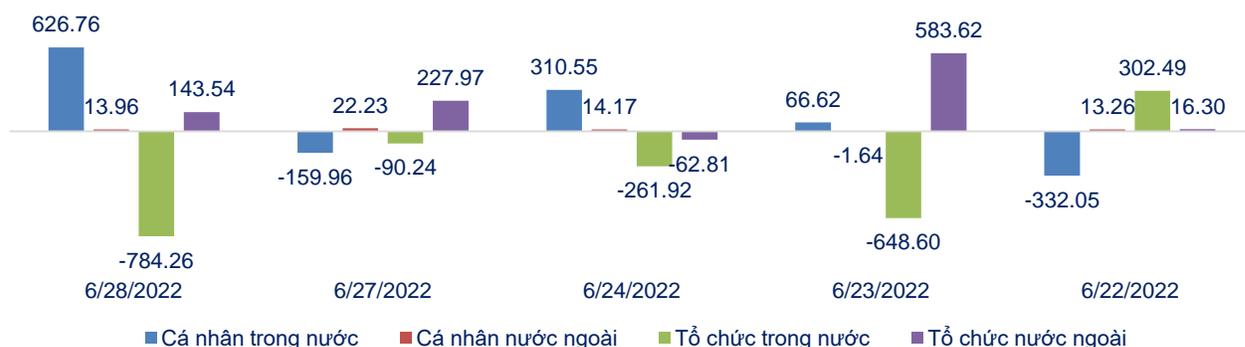
Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
QBS	2.99	-2.0%	(171)	-	0.4
TGG	2.82	29.9%	3,978	1.4	0.3
NHA	2.81	0.8%	79	252.5	2.0
CKG	2.79	14.8%	1,861	7.3	1.1
LGL	2.70	0.3%	39	134.5	0.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
BII	3.03	3.1%	345	11.9	0.3
PVL	2.99	7.0%	347	16.2	1.1
PDC	2.72	-7.2%	(633)	-	0.7
VC7	2.65	2.6%	296	33.1	0.9
ITQ	2.49	5.2%	596	7.9	0.4

THỐNG KÊ GIAO DỊCH THEO LOẠI NĐT

Giá trị ròng theo loại hình NĐT 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	576.62	9.1%	1,953	40.4	3.5
HPG	145.14	41.0%	7,985	2.9	1.3
VNM	109.46	29.4%	4,894	14.5	4.2
SHB	80.25	19.4%	2,666	5.1	1.0
TCB	73.11	21.0%	5,457	6.5	1.3

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
GEX	-101.61	5.5%	1,364	14.9	0.8
CTG	-95.66	12.9%	2,558	10.0	1.3
VHC	-51.25	25.8%	8,340	11.1	2.6
DPM	-48.90	49.4%	12,931	3.8	1.6
MSN	-48.21	27.9%	7,042	16.0	4.4

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
CTD	9.11	0.0%	(14)	-	0.5
HPG	4.08	41.0%	7,985	2.9	1.3
HDG	1.28	20.1%	5,189	10.5	2.0
APH	1.09	1.0%	205	60.8	0.5
SSI	0.82	13.0%	1,295	15.3	1.3

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
DPM	-1.25	49.4%	12,931	3.8	1.6
HHV	-1.25	3.8%	1,083	11.2	0.4
STB	-1.06	11.6%	2,089	10.3	1.1
BID	-1.05	13.3%	2,273	14.0	1.8
FCN	-0.93	3.0%	609	21.8	0.7

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
GEX	62.75	5.5%	1,364	14.9	0.8
ITA	16.80	2.3%	267	31.0	0.7
VHC	15.76	25.8%	8,340	11.1	2.6
SZC	15.75	22.8%	3,194	14.3	3.2
BVH	13.08	8.5%	2,538	21.7	1.8

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	-523.41	9.1%	1,953	40.4	3.5
SHB	-81.00	19.4%	2,666	5.1	1.0
TCB	-73.11	21.0%	5,457	6.5	1.3
KDC	-34.81	8.1%	2,546	25.0	2.3
VIC	-33.18	-1.6%	(624)	-	2.1

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
CTG	106.81	12.9%	2,558	10.0	1.3
MSN	63.71	27.9%	7,042	16.0	4.4
DPM	48.52	49.4%	12,931	3.8	1.6
VND	44.18	12.3%	433	42.5	1.5
GEX	39.76	5.5%	1,364	14.9	0.8

Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	-122.31	41.0%	7,985	2.9	1.3
VNM	-93.11	29.4%	4,894	14.5	4.2
DGC	-64.59	58.0%	9,266	13.0	5.9
NVL	-53.61	9.1%	1,953	40.4	3.5
MWG	-28.73	25.3%	3,453	20.7	4.8

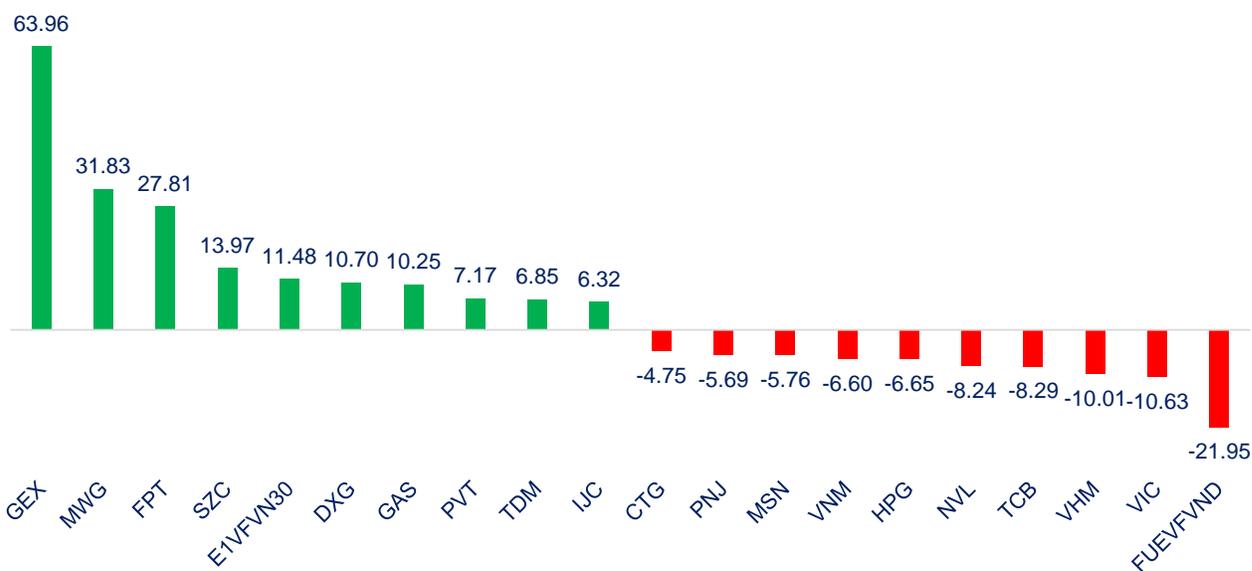


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

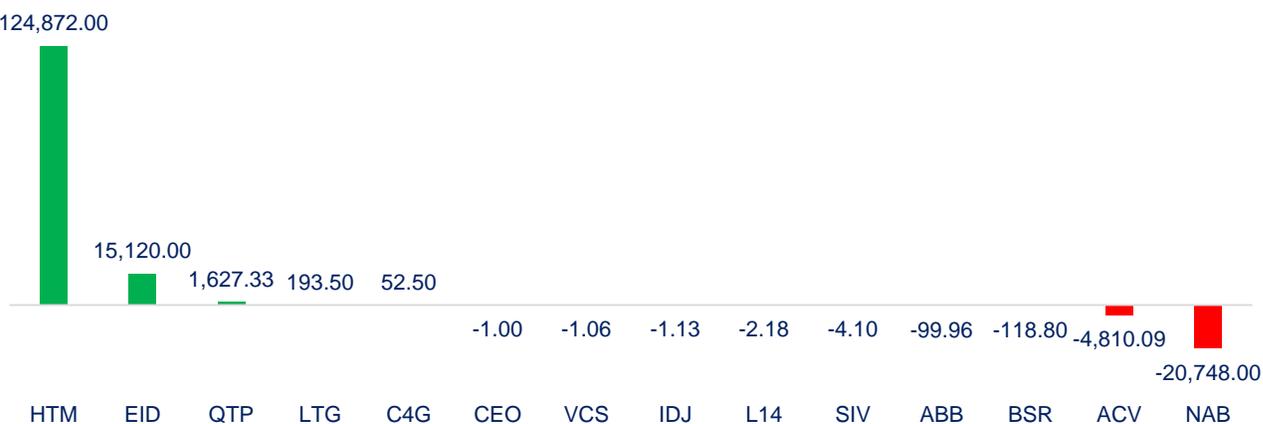
Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HNX và UPCOM (triệu đồng)





Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn